

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai số liệu giao dự toán chi NSNN năm 2017

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ GTVT

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 1702/QĐ-BGTVT ngày 09/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ văn bản số 615/BGTVT-KHĐT ngày 17/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc thông báo kế hoạch vốn NSNN năm 2017;

Căn cứ Quyết định (QĐ) số 4348/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2016, QĐ số 4364/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2016, QĐ số 4365/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2016, QĐ số 384/QĐ-BGTVT ngày 10/02/2017, QĐ số 622/QĐ-BGTVT ngày 07/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán,

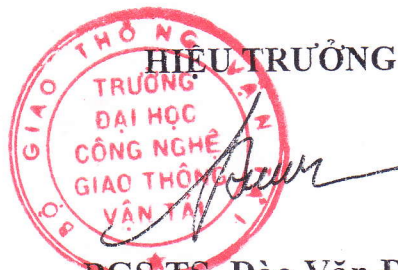
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2017 của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải (chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2: Giám đốc các Cơ sở đào tạo, Trưởng các phòng chức năng, Trưởng các Khoa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch HĐT;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Lưu VT, TC-KT.



PGS.TS. Đào Văn Đông

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017
(CƠ SỞ II - HÀ NỘI)

*(Kèm theo Quyết định số: 636 /QĐ-ĐHCNGTVT ngày 17/3/2017
 Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải)*

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2017
I	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	
1	Chi sự nghiệp đào tạo (490-502)	39.153.565.400
	- Kinh phí thường xuyên	27.890.000.000
	- Kinh phí không thường xuyên	11.263.565.400
	+ Chống xuống cấp	5.630.000.000
	- Cải tạo Hệ thống cấp nước	1.400.000.000
	- Cải tạo hệ thống điện nội bộ	2.300.000.000
	- Cải tạo tầng 3, tầng 4 thư viện	950.000.000
	- Cải tạo nâng tầng nhà kiểm định ô tô	980.000.000
	+ Mua sắm trang thiết bị	2.819.000.000
	- Mua sắm bổ sung trang thiết bị cho giảng đường mới A3, A4 tại cơ sở Vĩnh Yên và giảng đường C1, C2 cơ sở Hà Nội	1.500.000.000
	- Mua sắm trang thiết bị đào tạo thực hành và thí nghiệm kiểm định chất lượng vật liệu an toàn giao thông năm 2017	1.319.000.000
	+ Kinh phí thực hiện miễn giảm học phí	941.565.400
	+ Đào tạo tiền sỹ	85.000.000
	+ Kinh phí dạy và học ngoại ngữ	1.788.000.000
2	Sự nghiệp khoa học công nghệ (370-373)	2.050.000.000
	Tiêu chuẩn sơn phủ bảo vệ kết cấu bê tông - yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử (TC1722)	100.000.000
	Bê tông nhựa - phương pháp chế bị mẫu thử và xác định khối lượng thể tích của mẫu thử sử dụng thiết bị đầm xoay Superpave (TC1723)	80.000.000
	Bê tông nhựa - phương pháp thử - xác định hàm lượng nhựa đường bằng phương pháp nung trong lò (TC1724)	80.000.000
	Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - Thiết kế theo phương pháp Superpave - Yêu cầu kỹ thuật (TC1725)	120.000.000

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2017
	Phương pháp xác định độ nhớt của chất kết dính nhựa đường bằng nhớt kế quay (TC1726)	50.000.000
	Đánh giá mức phát thải các chất thải phi truyền thống có trong khí xả của động cơ đốt trong sử dụng nhiên liệu sinh học và đề xuất giải pháp khắc phục (DT174001)	360.000.000
	Nghiên cứu xây dựng khung tiêu chuẩn theo miền dịch vụ ITS và đề xuất lộ trình áp dụng tại Việt Nam (DT174038)	360.000.000
	Nghiên cứu thành phần, các đặc tính cơ lý của bê tông Geopolyme tro bay và ứng dụng cho kết cấu dầm đúc sẵn (DT174053)	270.000.000
	Nghiên cứu cơ sở khoa học để sử dụng phương pháp cơ học - kinh nghiệm trong phân tích kết cấu áo đường mềm Việt Nam (DT174055)	315.000.000
	Nghiên cứu sử dụng polyolefin chế tạo phụ gia cải thiện chất lượng nhựa đường và bê tông nhựa nâng cao khả năng kháng hàn vết bánh xe tại Việt Nam (DT174065)	315.000.000
3	Chi Sự nghiệp môi trường (280-281)	550.000.000
	Đề xuất nâng cao mức tiêu chuẩn khí thải đối với xe ô tô đang lưu hành, xe cơ giới đã qua sử dụng nhập khẩu (MT171001)	550.000.000
4	Chi đảm bảo an toàn giao thông (220-231A)	100.000.000
	Tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho sinh viên	100.000.000

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017
(CƠ SỞ VĨNH YÊN)**

(Kèm theo Quyết định số: 636/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 17/3/2017
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải)

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2017
I	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	
1	Chi sự nghiệp đào tạo (490-502)	11.250.000.000
	- Kinh phí thường xuyên	8.550.000.000
	- Kinh phí không thường xuyên	2.700.000.000
	+ Cải tạo nâng cấp nhà ăn căng tin và nhà để máy tàu thủy thành xưởng thí nghiệm thực hành vật liệu mới và an toàn lao động	2.700.000.000

Y
G
Đ
C
H
-
O
N
T
A
I

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số: 636 /QĐ-ĐHCNGTVT ngày 17/ 3 /2017
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải)

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017
1	Đầu tư các hạng mục hạ tầng của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	13.500.000.000
2	Khu giảng đường Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	13.500.000.000
3	Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học và đào tạo ngành Công nghệ Môi trường của Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	1.000.000.000



**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2017
(CƠ SỞ ĐÀO TẠO THÁI NGUYÊN)**

(Kèm theo Quyết định số: 636/QĐ-ĐHCNGTVT ngày 17/3/2017
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải)

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2017
I	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	4.655.000.000
1	Chi sự nghiệp đào tạo (490-502)	4.655.000.000
	- Kinh phí thường xuyên	4.655.000.000
	- Kinh phí không thường xuyên	0